

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 5575/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; xúc tiến thương mại
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 6919/TTr-SCT ngày 15 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 09 thủ tục hành chính lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương gồm 07 thủ tục hành chính mới ban hành, 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban

nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn/> (Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho thủ tục có thứ tự A.V.3, A.V.4 ban hành kèm Quyết định số 5595/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ;
XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5575/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Công Thương

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|---|---|---------------------|---|--|--|---|
| Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ | | | | | | |
| 1 | Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp | 05 ngày làm việc | Sở Công Thương (địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3) | <p>1. Từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025, phí thẩm định theo Điều 1 Thông tư số 63/2023/TT-BTC như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 4.500.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 3.600.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.150.000 đồng/1 lần thẩm định. | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20/6/2017. - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ. - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp. | Phí thẩm định thực hiện theo Thông tư số 63/2023/TT-BTC |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------|--|--|---------|
| | | | | <p>- Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 1.800.000 đồng/1 lần thẩm định.</p> <p>2. Từ ngày 01/01/2026, phí thẩm định theo Điều 1 Thông tư số 63/2023/TT-BTC như sau:</p> <p>- Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 5.000.000 đồng/1 lần thẩm định.</p> <p>- Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng/1 lần thẩm định.</p> <p>- Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng/1 lần thẩm định.</p> <p>- Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 2.000.000 đồng/1 lần</p> | <p>- Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng</p> | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|---|---------------------|---|--|--|---|
| | | | | thẩm định. | vật liệu nổ công nghiệp. - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến. - Quyết định công bố số 2089A/QĐ-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. | |
| 2 | Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp | 05 ngày làm việc | Sở Công Thương (địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, | A. Trường hợp cấp lại, điều chỉnh giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu: 1. Từ ngày 01/12/2023 đến hết | - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20/6/2017. - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử | Phí thẩm định thực hiện theo Thông tư số 63/2023/TT-BTC |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------|---|---|---------|
| | | | Quận 3) | <p>ngày 31/12/2025, phí thẩm định theo Điều 1 Thông tư số 63/2023/TT-BTC như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 2.250.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 1.800.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 1.575.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 900.000 đồng/1 lần thẩm định. <p>2. Từ ngày 01/01/2026 trở đi, phí thẩm định theo Điều 1 Thông tư số 63/2023/TT-BTC như sau:</p> | <p>dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp. - Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp. - Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------|--|--|---------|
| | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 2.500.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 2.000.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 1.750.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 1.000.000 đồng/1 lần thẩm định. <p>B. Trường hợp cấp lại, điều chỉnh giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu:</p> <p>1. Từ ngày 01/12/2023 đến hết</p> | <ul style="list-style-type: none"> sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. - Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến. - Quyết định công bố số 2089A/QĐ-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------|---|--|---------|
| | | | | <p>ngày 31/12/2025, phí thẩm định theo Điều 1 Thông tư số 63/2023/TT-BTC như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 4.500.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 3.600.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.150.000 đồng/1 lần thẩm định. - Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 1.800.000 đồng/1 lần thẩm định. <p>2. Từ ngày 01/01/2026, phí thẩm định theo Điều 1 Thông tư số 63/2023/TT-BTC như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định cấp phép sử dụng | <p>vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p> | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|---|---------------------|---|--|---|---------|
| | | | | <p>vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 5.000.000 đồng/1 lần thẩm định.</p> <p>- Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng/1 lần thẩm định.</p> <p>- Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng/1 lần thẩm định.</p> <p>- Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 2.000.000 đồng/1 lần thẩm định.</p> | | |
| 3 | Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp | 20 ngày làm việc | Sở Công Thương (địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3) | Không | <p>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20/6/2017</p> <p>- Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và</p> | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------|---|---------|
| | | | | | <p>công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.</p> <p>Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công</p> | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|--|---------------------|--|-------------|--|---------|
| | | | | | nghiệp. - Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. - Quyết định công bố số 2089A/QĐ-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. | |
| 4 | Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu | 03 ngày làm việc | Sở Công Thương (địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, | Không | - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20/6/2017. - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|----------------------------|-------------|--|---------|
| | nô công nghiệp | | Phường Võ Thị Sáu, Quận 3) | | <p>phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.</p> <p>- Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu,</p> | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------|---|---------|
| | | | | | <p>chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Quyết định công bố số 2089A/QĐ-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p> | |
| 5 | Cấp giấy chứng nhận | 18 ngày làm việc | Sở Công Thương | Không | - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|--|---------------------|--|-------------|--|---------|
| | huấn luyện kỹ thuật an toàn tiên chất thuốc nổ | | (địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3) | | <p>trợ ngày 20/6/2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiên chất thuốc nổ. - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiên chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp. - Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiên chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp. | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------|---|---------|
| | | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. - Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. - Quyết định công bố số 2089A/QĐ-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|--|---------------------|---|-------------|--|---------|
| | | | | | của Bộ Công Thương. | |
| 6 | Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiên chất thuốc nổ | 03 ngày làm việc | Sở Công Thương (địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3) | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20/6/2017. - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiên chất thuốc nổ. - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiên chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp. - Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 quy định về quản lý, sử dụng vật liệu | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------|--|---------|
| | | | | | <p>nô công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. - Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. - Quyết định công bố số 2089A/QĐ-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|---|---------------------|---|-------------|--|---------|
| | | | | | vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. | |
| 7 | Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp | 05 ngày làm việc | Sở Công Thương (địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3) | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20/6/2017. - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ. - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp. - Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------|--|---------|
| | | | | | <p>13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.</p> <p>- Quyết định công bố số 2089A/QĐ-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ</p> | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------|--|---------|
| | | | | | Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. | |

B. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Công Thương

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|-------------------------------------|---|---------------------|---|-------------|--|--|
| Lĩnh vực Xúc tiến thương mại | | | | | | |
| 1 | Thông báo hoạt động khuyến mại | 1 ngày làm việc | Sở Công Thương (địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3) | Không | - Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005. - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại. - Quyết định số 2195/QĐ-BCT ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. | Nộp trực tuyến tại địa chỉ: - Cổng dịch vụ công Thành phố: https://dichvucong.hochiminhcity.gov.vn - Cổng dịch vụ công Quốc gia: https://dichvucong.gov.vn |
| 2 | Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại | 1 ngày làm việc | Sở Công Thương (địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, | Không | - Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005. - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại. - Quyết định số 2195/QĐ-BCT ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ | Nộp trực tuyến tại địa chỉ: - Cổng dịch vụ công Thành phố: https://dichvucong.hochiminhcity.gov.vn - Cổng dịch vụ công Quốc gia: https://dichvucong.gov.vn |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL | Ghi chú |
|------------|-------------------------------|----------------------------|---------------------------|--------------------|--|----------------|
| | | | Quận 3) | | tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. | |